



# BÁN THÁO DỮ DỘI, VN-INDEX LÙI VỀ HỖ TRỢ

Bản tin ngày 13/07/2026

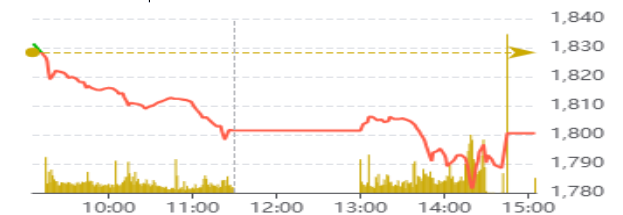
## THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

|                    | HSX      | HNX    |
|--------------------|----------|--------|
| Giá đóng cửa       | 1,800.54 | 291.90 |
| Thay đổi           | -27.80   | -11.86 |
| Thay đổi %         | -1.52%   | -3.90% |
| KLGD (Triệu CP)    | 849.6    | 97.2   |
| GTGD (Tỷ)          | 21,803   | 1,774  |
| Độ rộng thị trường |          |        |
| CP tăng giá        | 52       | 34     |
| CP giảm giá        | 271      | 111    |
| CP tham chiếu      | 48       | 53     |
| P/E                | 13.31    | 1.70   |
| P/B                | 2.05     | 2.05   |



Chỉ số phái sinh

| Phái sinh | Đóng cửa | Thay đổi | Basis  | OI     |
|-----------|----------|----------|--------|--------|
| VN30      | 1,939.8  | -30.98   | 582.84 | 54,573 |
| VN30F1M   | 1,357.0  | +1,5     |        |        |



Nguồn: Fireant

## XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

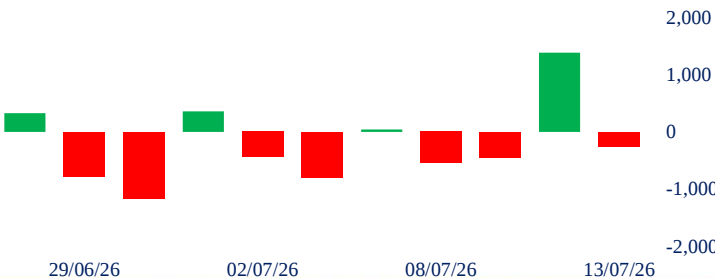
Phiên 13/07, VN-Index giảm mạnh 27,8 điểm (-1,52%) về sát mốc 1.800 điểm. Thanh khoản tăng vọt lên 17.900 tỷ đồng trên HoSE, phản ánh áp lực bán tháo quyết liệt đặc biệt trong phiên chiều. Độ rộng thị trường tiêu cực với 546 mã giảm và chỉ 171 mã tăng. Sắc đỏ bao trùm toàn bộ các nhóm ngành lớn như tài chính, bất động sản và dịch vụ truyền thông.

Nhóm trụ cột là "tội đồ" kéo lùi chỉ số với sự sụt giảm của VHM, VCB, VIC và CTG, gây thiệt hại hơn 10 điểm. Áp lực bán lan rộng khiến 207 cổ phiếu trên HoSE giảm trên 1% và 120 mã giảm vượt 2%. Điểm sáng hiếm hoi là nhóm năng lượng với BSR, PVS giữ được sắc xanh nhờ diễn biến giá dầu, nhưng không đủ lực để nâng đỡ thị trường chung trước làn sóng xả hàng mạnh.

Khối ngoại có diễn biến trái chiều khi đảo chiều mua ròng 117,3 tỷ đồng trong phiên chiều, dù cả phiên vẫn bán ròng hơn 261 tỷ đồng. Các mã được gom mạnh gồm VHM, MBB và HDB, trong khi CTG, HPG và VPB bị xả mạnh. Thanh khoản tăng 24% phiên chiều cho thấy áp lực bán tháo quyết liệt, nhưng cũng xuất hiện tín hiệu dòng tiền bắt đáy ở một số mã khi giá rơi sâu.

Về kỹ thuật, VN-Index đã kiểm định thành công vùng hỗ trợ tâm lý 1.800 điểm sau khi chạm đáy trong phiên tại 1.781 điểm. Dù áp lực bán tháo dữ dội, việc chỉ số rút chân vào cuối phiên cho thấy lực cầu bắt đáy bắt đầu xuất hiện. Thị trường hiện đang ở vùng nhạy cảm, nhà đầu tư cần theo dõi sát ngưỡng hỗ trợ đáy tháng 6 (quanh 1.775 điểm) để đánh giá khả năng cân bằng của thị trường.

## Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index đã kiểm định thành công vùng hỗ trợ tâm lý 1.800 điểm sau khi chạm mức thấp nhất 1.781 điểm trong phiên. Việc chỉ số rút chân cuối ngày cho thấy lực cầu bắt đáy bắt đầu tham gia, tạo tín hiệu thăm dò tại ngưỡng hỗ trợ quan trọng. Tuy nhiên, khối lượng giao dịch tăng vọt kèm theo nền giảm mạnh xác nhận phe bán vẫn đang chiếm ưu thế hoàn toàn.

Chỉ số hiện tại đang tiến gần về vùng đáy cũ quanh mốc 1.775 điểm thiết lập hồi giữa tháng 6. Nếu lực cầu không đủ mạnh để giữ vững vùng này, VN-Index đối mặt rủi ro tiếp tục điều chỉnh sâu hơn trong ngắn hạn. Các chỉ báo kỹ thuật vẫn trong trạng thái tiêu cực, yêu cầu nhà đầu tư duy trì sự thận trọng cao độ và hạn chế bắt đáy khi xu hướng chưa đảo chiều.

## CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

### KHUYẾN NGHỊ: GIỮ TỶ TRỌNG QUANH MỐC 50%

VN-Index đang dao động nghiêng về kịch bản 1. Chỉ số vẫn giữ được khu vực 1800 điểm,

+ Kịch bản 1 (40%): VNIndex tiếp tục điều chỉnh, lùi sâu về khu vực GAP 1680-1700

+ Kịch bản 2 (60%): VN-Index dừng giảm tại khu vực 1800 và tạo đáy đi lên





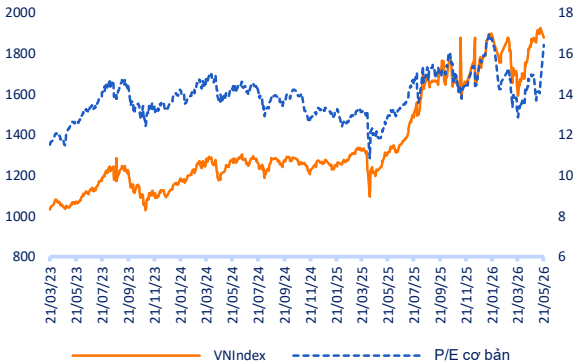
BÁN THẢO DỮ DỘI, VN-INDEX LÙI VỀ HỖ TRỢ

Bản tin ngày 13/07/2026

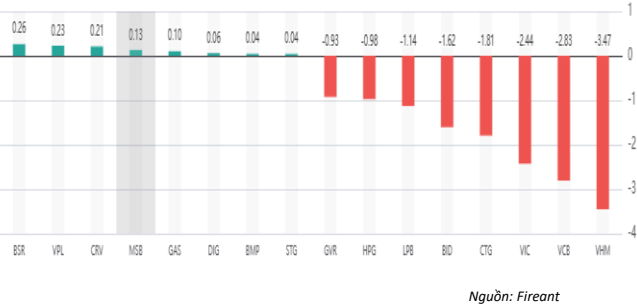
Tăng giảm nhóm ngành

| Ngành                       | Ngày   | Tháng |
|-----------------------------|--------|-------|
| Dầu khí                     | -0.07% | 0.00% |
| Hóa chất                    | -2.60% | 0.00% |
| Tài nguyên Cơ bản           | -2.18% | 0.00% |
| Xây dựng và Vật liệu        | -1.03% | 0.00% |
| Hàng & Dịch vụ Công nghiệp  | -0.63% | 0.00% |
| Ô tô và phụ tùng            | -2.79% | 0.00% |
| Thực phẩm và đồ uống        | -1.50% | 0.00% |
| Hàng cá nhân & Gia dụng     | -3.34% | 0.00% |
| Y tế                        | -0.87% | 0.00% |
| Bán lẻ                      | -0.70% | 0.00% |
| Truyền thông                | -4.20% | 0.00% |
| Du lịch và Giải trí         | -0.60% | 0.00% |
| Điện, nước & xăng dầu khí đ | -0.42% | 0.00% |
| Ngân hàng                   | -2.03% | 0.00% |
| Bảo hiểm                    | -1.92% | 0.00% |
| Bất động sản                | -1.25% | 0.00% |
| Dịch vụ tài chính           | -2.28% | 0.00% |
| Công nghệ Thông tin         | -0.28% | 0.00% |

Định giá thị trường



Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Top NN mua ròng HSX

| Mã  | Đóng cửa | Thay đổi       | KLGD       |
|-----|----------|----------------|------------|
| MBB | 24.45    | -0.20 / -0.81% | 16,902,900 |
| HDB | 26.7     | -0.30 / -1.11% | 22,501,400 |
| GEX | 26       | -0.60 / -2.26% | 13,733,300 |
| TCB | 32.35    | -0.05 / -0.15% | 20,026,700 |
| DXG | 12.1     | 0.05 / 0.41%   | 9,066,800  |

Top NN bán ròng HSX

| Mã  | Đóng cửa | Thay đổi       | KLGD       |
|-----|----------|----------------|------------|
| HPG | 22.4     | -0.55 / -2.40% | 32,339,000 |
| VPB | 26.4     | -0.30 / -1.12% | 21,924,200 |
| CTG | 32.6     | -1.10 / -3.26% | 17,292,700 |
| VIB | 15.5     | -0.45 / -2.82% | 12,112,100 |
| SSI | 25.65    | -0.90 / -3.39% | 35,125,700 |

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

| Mã  | Tên               | Vị trí                                                                              | Ngày       | Đăng ký | Khối lượng |
|-----|-------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|------------|---------|------------|
| SZC | Phạm Anh Tuấn     | Thành viên Hội đồng Quản trị                                                        | 10/07/2026 | Mua     | 0          |
| DIG | Nguyễn Hùng Cường | Chủ tịch Hội đồng Quản trị/Người đại diện Pháp luật/Thành viên Ban Kiểm toán nội bộ | 10/07/2026 | Mua     | 0          |
| HAH | Nguyễn Linh Chi   | Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị/Phụ trách Công bố thông tin                          | 10/07/2026 | Mua     | 0          |
| HAH | Vũ Ngọc Sơn       |                                                                                     | 10/07/2026 | Mua     | 77,200     |
| BKG | Trần Công Thành   | ---                                                                                 | 10/07/2026 | Mua     | 0          |

TIN TỨC

Trong nước

[Ngành dệt may Việt Nam: Quản trị rủi ro vượt "sóng cả" thị t](#)  
[Kết nối VNeID với hệ thống của Singapore, ASEAN](#)  
[Trung tâm Chỉ huy xuất nhập cảnh đi vào hoạt động](#)  
[Phấn đấu giải ngân hết vốn 4 mục tiêu quốc gia](#)

Doanh nghiệp

[AAA sắp trả hơn 118 tỷ đồng cổ tức](#)  
[ACV lãi trước thuế gần 5,900 tỷ sau 6 tháng](#)  
[HDC nộp thừa hơn 150 tỷ tiền sử dụng đất](#)  
[VCB, CTG cùng chốt quyền trả cổ tức tiền mặt 4.5%](#)

TIN TỨC

Thế giới

[KOSPI lao dốc hơn 8%, ngắt mạch lần thứ 7 trong năm](#)  
[Siêu El Nino có thể gây cú sốc giá lương thực toàn cầu](#)  
[Số doanh nghiệp Nhật Bản phá sản cao kỷ lục](#)  
[Nợ công của Mỹ tiến sát mốc 40.000 tỷ USD](#)

Hàng hóa

[Giá bạc đồng loạt giảm, rẻ hơn 1 triệu đồng/kg](#)  
[Giá vàng rớt mạnh đầu tuần](#)  
[Giá dầu tăng hơn 4% khi Iran đóng cửa eo biển Hormuz](#)  
[Làn sóng gom vàng lan khắp Đông Nam Á](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

|    | Khối lượng giao dịch | Thay đổi    |
|----|----------------------|-------------|
| 1  | SHB                  | 101,748,450 |
| 2  | VIX                  | 57,928,200  |
| 3  | SSI                  | 35,125,700  |
| 4  | HPG                  | 32,339,000  |
| 5  | POW                  | 29,973,100  |
| 6  | VND                  | 24,913,000  |
| 7  | HDB                  | 22,501,400  |
| 8  | VPB                  | 21,924,200  |
| 9  | MSB                  | 20,717,160  |
| 10 | TCB                  | 20,026,700  |

Giá hàng hóa

|              | Đóng cửa | Thay đổi | %      |
|--------------|----------|----------|--------|
| Vàng         | 4076.5   | -37.20   | -0.90% |
| Bạc          | 58.87    | -1.30    | -2.16% |
| Đồng         | 6.26     | -0.02    | -0.38% |
| Dầu thô      | 1.91     | 0.03     | -0.68% |
| Dầu Brent    | 77.93    | 1.92     | 2.53%  |
| Khí Tự nhiên | 2.892    | -0.05    | -1.63% |
| Khí đốt      | 3.5786   | 0.11     | 3.15%  |
| Đường        | 14.69    | -0.19    | -1.28% |
| Heo nạc      | 85.07    | -0.58    | -0.67% |
| Cà phê       | 329.65   | -4.60    | -1.38% |

Tỷ giá hối đoái

|         | Thay đổi |
|---------|----------|
| USD/VND | 26050    |
| EUR/VND | 29125    |
| GBP/VND | 34236    |
| USD/VND | 156.00   |
| AUD/VND | 31620    |

Tỷ giá NHNN

|     | Mua    | Bán    |
|-----|--------|--------|
| USD | 24,009 | 26,431 |
| EUR | 27,294 | 30,167 |
| GBP | 32,038 | 35,410 |
| JPY | 148    | 163    |
| CHF | 29,561 | 32,672 |



# BÁN THẢO DỮ DỘI, VN-INDEX LÙI VỀ HỖ TRỢ

Bản tin ngày 13/07/2026

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

| STT | Mã cổ phiếu | Giá hiện tại | Giá mua | Ngày mua   | Giá mục tiêu | Giá cutloss | % Lãi/Lỗ | Trạng thái khuyến nghị |
|-----|-------------|--------------|---------|------------|--------------|-------------|----------|------------------------|
| 1   | HPG         | 23.55        | 24.4    | 12/01/2026 | 32.5         | 25.6        | -3.5%    | NẮM GIỮ                |
| 2   | HHV         | 11.45        | 12.3    | 07/05/2026 | 14.5         | 11.6        | -6.9%    | NẮM GIỮ                |
| 3   | MIG         | 17.85        | 18.4    | 29/01/2026 | 21           | 18.1        | -3.0%    | NẮM GIỮ                |
|     |             |              |         |            |              |             |          |                        |
|     |             |              |         |            |              |             |          |                        |
|     |             |              |         |            |              |             |          |                        |

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

| STT | Mã cổ phiếu | Giá hiện tại | Giá mua | Ngày mua   | Giá mục tiêu | Giá cutloss | % Lãi/Lỗ | Trạng thái khuyến nghị |
|-----|-------------|--------------|---------|------------|--------------|-------------|----------|------------------------|
| 1   | HPG         | 22.40        | 22      | 08/10/2024 | 34           | 25          | 1.8%     | Nắm giữ                |
| 2   | TCB         | 32.35        | 21.85   | 20/08/2024 | 38           | 20.8        | 48.1%    | Nắm giữ                |
| 3   | CTG         | 32.60        | 35      | 19/09/2024 | 45           | 33          | -6.9%    | Nắm giữ                |
| 4   | KDH         | 19.80        | 29.8    | 18/10/2024 | 40           | 23.5        | -33.6%   | Nắm giữ                |
| 5   | STB         | 68.50        | 38.3    | 20/02/2025 | 50           | 35.4        | 78.9%    | Nắm giữ                |
| 6   | SZC         | 20.55        | 41.7    | 21/02/2025 | 45.8         | 41.2        | -50.7%   | Nắm giữ                |
| 7   | KBC         | 28.25        | 29.4    | 20/02/2025 | 35           | 26.7        | -3.9%    | Nắm giữ                |
| 8   | MWG         | 76.00        | 54.1    | 21/02/2025 | 75           | 46          | 40.5%    | Nắm giữ                |
| 9   | FPT         | 70.50        | 123.2   | 20/02/2025 | 190          | 90          | -42.8%   | Nắm giữ                |
| 10  | HAH         | 50.80        | 53.3    | 21/02/2025 | 60           | 50          | -4.7%    | Nắm giữ                |
| 11  | DGC         | 45.30        | 106     | 20/02/2025 | 116          | 90.6        | -57.3%   | Nắm giữ                |
| 12  | MSH         | 31.75        | 40      | 21/02/2025 | 63           | 57          | -20.6%   | Nắm giữ                |
| 13  | VCG         | 19.80        | 19.2    | 20/02/2025 | 27.2         | 18.9        | 3.1%     | Nắm giữ                |
| 14  | BCM         | 46.00        | 51      | 05/05/2025 | 72           | 42          | -9.8%    | Nắm giữ                |
| 15  | MSN         | 67.90        | 64.8    | 10/06/2025 | 84           | 59          | 4.8%     | Nắm giữ                |
| 16  | VPB         | 26.40        | 20.15   | 10/07/2025 | 24           | 17.5        | 31.0%    | Nắm giữ                |
| 17  | DCM         | 32.55        | 33.5    | 09/07/2026 | 38           | 31          | -2.8%    | Mua                    |

BÁN THÁO DỮ DỘI, VN-INDEX LÙI VỀ HỖ TRỢ



Bản tin ngày 13/07/2026

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

| STT | Mã cổ phiếu | Giá bán | Giá mua | Ngày bán | Giá mục tiêu | Giá cutloss | % Lãi/Lỗ | Trạng thái khuyến nghị |
|-----|-------------|---------|---------|----------|--------------|-------------|----------|------------------------|
|-----|-------------|---------|---------|----------|--------------|-------------|----------|------------------------|

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

| STT | Mã cổ phiếu | Giá bán | Giá mua | Ngày bán | Giá mục tiêu | Giá cutloss | % Lãi/Lỗ | Trạng thái khuyến nghị |
|-----|-------------|---------|---------|----------|--------------|-------------|----------|------------------------|
|-----|-------------|---------|---------|----------|--------------|-------------|----------|------------------------|



# BÁN THÁO DỮ DỘI, VN-INDEX LÙI VỀ HỖ TRỢ

Bản tin ngày 13/07/2026

## HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

| Hệ thống khuyến nghị | Diễn giải                                              |
|----------------------|--------------------------------------------------------|
| MUA                  | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên |
| THEO DÕI             | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%     |
| NẮM GIỮ              | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%   |
| BÁN                  | Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%  |

## © CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

### Hội sở Hồ Chí Minh

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM  
Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580  
Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

### Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.  
Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

|                   |                                                                                                          |
|-------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Nguyễn Minh Hoàng | Giám đốc phòng phân tích<br><a href="mailto:hoang.nguyenminh@vfs.com.vn">hoang.nguyenminh@vfs.com.vn</a> |
| Nguyễn Hoàng Long | Chuyên viên phân tích<br><a href="mailto:long.nguyen@vfs.com.vn">long.nguyen@vfs.com.vn</a>              |
| Nguyễn Thị Mai    | Chuyên viên phân tích<br><a href="mailto:mai.nguyen@vfs.com.vn">mai.nguyen@vfs.com.vn</a>                |
| Nghiêm Bảo Nam    | Chuyên viên phân tích<br><a href="mailto:nam.nghiem@vfs.com.vn">nam.nghiem@vfs.com.vn</a>                |
| Lê Thị Ngọc       | Chuyên viên phân tích<br><a href="mailto:ngoc.le@vfs.com.vn">ngoc.le@vfs.com.vn</a>                      |
| Giang Việt Hoàng  | Chuyên viên phân tích<br><a href="mailto:hoang.giang@vfs.com.vn">hoang.giang@vfs.com.vn</a>              |